

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **149/2023/DS-ST**
Ngày 18-7-2023
V/v tranh chấp: “*Hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Hữu Tấn
- Ông Nguyễn Tấn Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Ngọc Dung - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên
tòa:** Ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1961

Nơi ở hiện nay: phường BK, thành phố LX, tỉnh AG (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1977

Hộ khẩu thường trú: khóm BK6, phường BK, thành phố LX, tỉnh AG.

Địa chỉ: phường ML, thành phố LX, tỉnh AG (Vắng mặt)

+ *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Ông Nguyễn Lưu Q, sinh năm 1984. Địa chỉ: phường MP, thành phố LX, tỉnh AG đại diện theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng Huỳnh Minh H chứng thực số 257, quyền số 01/2023-SCT/CK,ĐC ngày 11/4/2023 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Phần trình bày của nguyên đơn bà Lê Thị Tr thể hiện nội dung:*

Ngày 12/5/2022, bà Lê Thị Tr có cho bà Phạm Thị Kim C vay số tiền 1.400.000.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm triệu đồng*), để đặt cọc mua 01 căn nhà tại dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu, có thỏa thuận lãi suất 2%/tháng. Thời hạn trả lại tiền gốc và lãi là 03 tháng. Khi giao tiền bà Kim C có giao bản chính của các giấy tờ nhà đất để bảo đảm khoản vay. Đến ngày 06/01/2023, bà Kim C có trả cho bà Tr được số tiền vốn vay là 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*) và bà Kim C có mượn lại toàn bộ bản chính các giấy tờ nhà đất trước đây giao cho bà Tr.

Từ lúc hai bên viết giấy nhận nợ ngày 06/01/2023 cho đến nay bà Kim C đã quá hạn trả tiền nhưng không trả tiền vốn lẫn tiền lãi cho bà Tr. Bà Tr đã nhiều lần nhắc nhở đòi lại tiền nhưng bà Kim C chỉ hứa hẹn và né tránh. Tổng cộng các khoản nợ gốc bà Kim C nợ bà Tr số tiền 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*).

Tại phiên tòa, bà Lê Thị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phạm Thị Kim C có trách nhiệm trả cho bà số tiền 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*) và thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện đối với lãi suất bà Tr không yêu cầu chỉ yêu cầu bà Kim C trả tiền vốn vay.

** Bị đơn bà Phạm Thị Kim C do ông Nguyễn Lưu Q là người đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị đưa vụ án ra xét xử ngày 30/5/2023, thể hiện nội dung:* Bà Kim C và bà Lê Thị Tr có mối quan hệ quen biết từ trước nên bà Kim C có vay tiền của bà Tr. Cụ thể như sau:

Vào ngày 12/5/2022 vay số tiền là 1.400.000.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm triệu đồng*), lãi suất 5%, thời hạn trả nợ 03 tháng, khi đó có đưa một số giấy tờ hợp đồng cho bà Tr giữ làm tin. Đến ngày 06/01/2023, bà Kim C làm giấy biên nhận là nợ 1.500.000.000 đồng (*Một tỷ năm trăm triệu đồng*), đã trả 700.000.000 đồng, còn nợ lại 800.000.000 đồng và hẹn sau 03 tháng sẽ trả nợ. Cụ thể số tiền 1.500.000.000 đồng là tiền nợ vốn gốc 1.400.000.000 đồng, còn lại 100.000.000 đồng là tiền lãi được cộng dồn vào.

Đồng thời, ông Q đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên không thực hiện các thủ tục đối chất, hòa giải và đưa vụ án ra xét xử.

** Tại phiên tòa:*

+ Nguyên đơn bà Lê Thị Tr thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ buộc bị đơn bà Kim C có trách nhiệm trả tiền vốn vay không yêu cầu tính lãi; Bị đơn bà Phạm Thị Kim C, ông Nguyễn Lưu Q là người đại diện theo ủy quyền của bà Kim C vắng mặt tại phiên tòa;

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho

đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Tr buộc bà Phạm Thị Kim C có trách nhiệm trả nợ số tiền vốn vay 800.000.000 đồng và không xem xét lãi suất do bà Tr không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị đơn bà Phạm Thị Kim C ủy quyền cho ông Nguyễn Lưu Q làm đại diện theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng Huỳnh Minh H chứng thực số 257, quyển số 01/2023-SCT/CK,ĐC ngày 11/4/2023, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Bị đơn bà Phạm Thị Kim C, ông Nguyễn Lưu Q là người đại diện theo ủy quyền của bà Kim C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[1.3] Tại phiên tòa, bà Lê Thị Tr thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi trước đây yêu cầu tính lãi là 1,67%/tháng kể từ ngày 06/01/2023 cho đến khi xét xử sơ thẩm nhưng nay bà Tr xác định chỉ yêu cầu bà Kim C trả tiền vốn vay không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử nhận thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không vượt quá yêu cầu khởi kiện nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Nguyên đơn bà Lê Thị Tr khởi kiện đối với bà Phạm Thị Kim C yêu cầu trả tiền nợ vốn vay số tiền 800.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Nguyên đơn bà Lê Thị Tr yêu cầu bà Phạm Thị Kim C có trách nhiệm trả số tiền vốn vay 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), theo biên nhận ngày ký tên ngày 06/01/2023.

[3.2] Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án, phía bị đơn nhận được các văn bản tố tụng của tòa án và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Lưu Q cũng có văn bản xác định bà Kim C có vay số tiền 1.400.000.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm triệu đồng*) ngày 12/5/2022 và bà Kim C có trả tiền vay là 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*),

trong đó có tiền vốn vay là 600.000.000 đồng, tiền lãi 100.000.000 đồng, còn nợ lại 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*) nên căn cứ Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự để xác định giữa bà Tr với bà Kim C có thỏa thuận vay tiền và bà Kim C còn nợ lại số tiền vốn vay 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*) nên xác định đây là việc tự nguyện các bên đương sự thỏa thuận vay tài sản điều chỉnh tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3.3] Số tiền vốn vay bà Kim C vay giữa các bên đều trình bày số tiền vay kể từ ngày 12/5/2022, với số tiền vay là 1.400.000.000 đồng và đã trả được một phần tiền vốn còn lại 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), các bên xác định thỏa thuận lãi suất mặc dù tại biên nhận ngày 12/5/2022 không có thể hiện, giữa bà Tr với bị đơn xác định đối với số tiền vay 1.400.000.000 đồng thì bà Kim C đã trả tiền lãi cho bà Tr được 100.000.000 đồng. Nhận thấy, giữa các bên thống nhất, không có tranh chấp và các đương sự không có yêu cầu xem xét điều chỉnh đối với số tiền lãi đã đưa nên Hội đồng không giải quyết.

[3.4] Tại phiên tòa, bà Tr không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ vay 800.000.000 đồng theo biên nhận do bà Kim C ký tên ngày 06/01/2023, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[4.1] Bà Lê Thị Tr thuộc trường hợp là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án quy định.

[4.2] Bà Phạm Thị Kim C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- + Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 92, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, Điều 227, Điều 228, Điều 232, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- + Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ Luật dân sự năm 2015;
- + Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Tr đối với bà Phạm Thị Kim C

1.1. Bà Phạm Thị Kim C có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Tr số tiền 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng* theo Giấy nhận nợ ngày 06/01/2023

1.2. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bà Lê Thị Tr thuộc trường hợp là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án quy định.

2.2. Bà Phạm Thị Kim C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND. TPLX;
- THADS. TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Ngọc Thúy